

TRẦN NGŨ H – Nguồn Gốc Của Vũ Trụ Trong Giấc Thích Vĩ Mô & Vi Mô

Nguồn Gốc Của Vũ Trụ Trong Giấc Thích Vĩ Mô & Vi Mô

Trần Ngũ H

Bắt đầu từ những năm 1995 – 2000 khi mạng internet còn đang phôi pha, phó tổng thống Al Gore, thuộc đảng Dân Ch, lúc đó đã tiên đoán: “Rồi đây mạng internet sẽ thành World Wide Web (WWW), nhân loại sẽ nối kết được với nhau trên khắp thế giới, nhờ đó mà kinh tế toàn cầu sẽ tăng gấp bội, các quốc gia, con người sẽ gần gũi, nối kết với nhau dễ dàng với mọi hình thức”.

Bây giờ, là năm thứ 24 của thế kỷ thứ 21, chuyện bùng nổ kinh tế và sự nối kết giữa con người với nhau đã thành sự thật và ngày càng nói rộng. Những siêu máy tính, với những trí tuệ thông minh, với những kỹ thuật mới đã tạo được những robot siêu thông minh, có thể đảm nhiệm nhiều lãnh vực của xã hội đời thường, robot thay giáo, robot y tá, bác sĩ, robot giúp việc v.v... rồi cũng sẽ xuất hiện cùng khắp. Con người ở khắp các nơi trên thế giới, có thể nhìn thấy mặt nhau, chỉ bằng vài động tác click... click, tiện lợi vô song.

Trong lãnh vực vật lý, Lý Thuyết Dây (LTD) cũng đang dần hoàn thiện trọn vẹn, dần dần sự liên kết 4 tương tác: **Tương Tác Mạnh, Tương Tác Yếu, Tương Tác Điện Từ, và Tương Tác Hấp Dẫn**. Cũng sẽ nối kết được với nhau. Và như vậy sự hiểu các thế giới trong sóng hạ âm (dưới $< 18 \text{ Hz}$) sẽ dễ dàng. Nói như vậy, có nghĩa là KHHĐ có thể chứng minh các cõi giới khác chung quanh chúng ta. Thế giới khác mà LTD gọi là các chiều không gian, khác không gian 3 chiều của chúng ta

Trong hiện tại LTD đã giải thích và chứng minh, ngoài thế giới

3 chiều của chúng ta, còn có 10 chiều không gian khác, tức 10 thế giới cùng với chúng ta, cùng với 1 chiều thời gian, dựa vào chiều quay của các thiên thể, trọng trường và những yếu tố riêng, mà đã tạo ra các hạt cơ bản riêng, những nguyên tử riêng, rồi từ đó tạo ra những sinh vật, chúng sinh, cơ cấu riêng của từng thế giới khác nhau.

Thí dụ, mặt trăng có chiều quay riêng, cũng là 3 chiều, nhưng là 3 chiều theo dạng lò xo tròn, nên chiều của mặt trăng khác chiều trái đất của chúng ta. Khám phá này sẽ tạo ra chiều không gian thứ 5, do đó mặt trăng có đời sống, thế giới riêng. Như chúng ta đang nhìn thấy rõ ràng hình ảnh của mặt trăng, nhưng lại chẳng thấy sinh hoạt, vật thể, chúng sinh nào trên mặt trăng, chuyện này được Khoa Học Phi Hữu giới thích như sau:

Chiều quay lò xo tròn của mặt trăng, đã tạo ra chiều không gian thứ năm riêng cho mặt trăng. Bây giờ chiều không gian thứ 5 đó, thí dụ đang là trong một vòng quay tròn thật nhanh (Chỉ là thí dụ nhé). Và chúng ta, loài người đang ở chiều không gian thứ 3, chỉ thấy một vệt loang loáng trước mắt, mà không thể nhìn thấy gì trong đó cả. Chúng ta cũng không thể nhập vào vòng quay đó, vì chúng ta sẽ bị văng ra ngay.

Nhưng nếu chúng ta lên một cái vòng quay lớn hơn vòng quay của mặt trăng, và quay cùng chiều, với mặt trăng, đến khi khi tốc độ của chúng ta đuổi kịp và bằng tốc độ của vòng quay với chiều không gian mặt trăng, thì tất cả thế giới, sinh vật, sinh hoạt của mặt trăng hiện rõ trước mắt chúng ta, và chúng ta có thể bước từ vòng quay của chúng ta, sang vòng quay của mặt trăng một cách dễ dàng. Nếu tốc độ của chúng ta quay khác đi hay thụt xuống một nấc, mọi cảnh vật trên mặt trăng lại biến mất ngay trước mắt chúng ta.

Những thí dụ trên, giải thích vì sao khi khác chiều không gian, chúng ta không thể nhìn thấy và thể nhập vào những chiều không gian khác đó. Tất cả những chiều không gian 5, 6, 7, 8...26... hoặc tới chiều $n+1$ đối với chúng ta đều như thế cả. Nếu

Lý Thuyết Dây của Khoa Học Hiện Đại (KHHĐ) còn khó hiểu, thì 5 Lý Thuyết Mới của Khoa Học Phi Hữu, giải thích những thực m̃c này một cách trọn vẹn.

Trong 5 lý thuyết mới gồm: Khoa Học Phi Hữu, Đ̃ Hình Liên Thông, Xa lộ Thĩn Định, Tân Trường Th̃ng Nh̃t và Tân Trĩt Học. thì 3 lý thuyết trong 5 lý thuyết mới (NLTM) là Đ̃ Hình Liên Thông (ĐHLT: Connecting Diagrams) Xa Lộ Thĩn Định (XLTĐ: Highway Of Meditation) Tân Trường Th̃ng Nh̃t (TTTN: New General Field), góp phần làm sáng tỏ những th̃ giới xung quanh chúng ta.

Bằng cách nào, chúng ta làm sáng tỏ những th̃ giới xung quanh chúng ta? Thừa, bằng cách nâng chĩu của chúng ta, muốn nâng chĩu của chúng ta, chúng ta phải nhập vào XLTĐ, mà muốn nhập vào XLTĐ thì chúng ta phải thường xuyên trong thĩn định. Mà muốn thường xuyên trong thĩn định, chúng ta phải: “Ngoài là các c̃nh duyên, trong bất nghĩ tững, tâm như tường vách, thì ̃y là thĩn định: Lời Lục T̃ Huệ Năng” Thường xuyên trong c̃nh giới này thì ̃y là đại định. Xuất nhập trong đại định là ra, vào trong XLTĐ.

Xa Lộ Thĩn Định là cụm từ mới, đ̃ cụ th̃ hóa và hình tượng hóa những hình thức thĩn, đưa tới sự liên kết các chĩu không gian khác, xin xem Đ̃ Hình Liên Thông (ĐHLT), qua hình minh họa và sự giải thích của ĐHLT, XLTĐ, TTTN phải hợp với Lý Thuyết Dây sẽ giải thích cùng với sự th̃ nhập được vào các chĩu không gian khác chung quanh chúng ta. XLTĐ là sự nhập vào thĩn sâu, khi xuất, khi nhập được d̃ dàng thì gọi là trong XLTĐ.

Xin hãy xem XLTĐ như một th̃ giới thĩn định, cũng là cách nâng chĩu thực t̃ và đơn giản đ̃ th̃ nhập vào các chĩu không gian khác, xin hãy xem những chĩu không gian khác như những lối vào, lối ra, bắt nguồn từ Xa Lộ Thĩn Định, những chĩu. 5, 6, 7, 8, 9 cũng là những lối vào, lối ra (Exit 5, 6, 7, 8, 9...) trên XLTĐ.

Sự cụ thể hoá các cách thiền thành một hình tượng là Xa Lộ Thiền Định (XLTĐ) là để nối kết với các chiều không gian khác và cũng để dễ dàng gợi thích sự nối kết đó, và như vậy XLTĐ liên hệ mật thiết với Khoa Học Hiện Đại (KHHĐ), nói cách khác thiền đạo có liên hệ tuyến tính với KHHĐ, là ngành Khoa Học Thiền Định. Thiền tông nêu một sự gợi thích, một giá trị và liên kết khác như: Thiền là Đạo, Đạo là Tâm (Tâm rộng lặng trong thiền), Tâm là Phật (Phật là sự rốt ráo sau cùng, thực triệt toàn thể và cũng là vĩnh cửu). Tất cả đều có sự liên hệ.

Trạng thái trong XLTĐ là không có thời gian trôi trong đó, không có độ dày của vật chất, mà chỉ có năng lượng (tức sự hiện hữu còn gọi là Ngã) và những lạc thọ, tức những dây lạc (tức những bliss strings). Với những giá trị này, chúng ta có thể thâm nhập vào bất cứ chiều không gian nào, khi chúng ta đi sâu trong định. Bài trước chúng ta đã nhắc tới Thiền Ni Satomi Myodo, với 2 lần vào định sâu để thâm nhập vào thế giới cõi âm và nói chuyện được với những hồn ma trong đó.

Chưa bao giờ thế giới lại gần gũi nhau đến thế, với những chiều không gian, với Lý Thuyết Dây, Đồ Hình Liên Thông và Xa Lộ Thiền Định, qua sự thống nhất giữa Tâm và Thức của từng con người. Xin đính kèm ĐHLT và clip youtube

#316 Thông Nảo Lý Thuyết Dây – Đi Tìm Bản Chất Của Vũ Trụ! | Vũ Trụ #53 [#316 Thông Nảo Lý Thuyết Dây – Đi Tìm Bản Chất Của Vũ Trụ! | Vũ Trụ #53](#)



#316 Thông Nảo Lý Thuyết Dây – Đi Tìm Bản Chất Của Vũ Trụ! | Vũ Trụ #53

ĐỒ HÌNH LIÊN THÔNG:



Nguồn gốc của vũ trụ trong trạng thái vĩ mô và vi mô:

Vĩ mô của vũ trụ hữu vi, bắt đầu bằng vụ nổ lớn rồi lan tỏa, gọi là Big Bang (BB), ngày nay BB đã được xác định, chứng minh rõ rệt với bằng chứng qua những bức xạ nền của vũ trụ để lại, sự giải thích và sự chứng minh của Khoa Học Hiện Đại (KHHĐ) về BB, cho thấy BB là một thực thể, khởi đầu bằng một dị thể vô cùng nặng, vô cùng nóng. Nhưng câu hỏi sự nổ và lan tỏa của BB, đến từ đâu và trên khung cảnh nào? Là những tra vấn này, cho tới nay vẫn còn đang bị bỏ ngỏ.

Từ những năm 1981 Lý Thuyết Dây(LTD) đã tìm ra cái nhiệm vụ của vật chất, trong đó có con người, đã bắt đầu bằng những dây (Gọi là String theory), có nghĩa là nếu trước kia, trong tận cùng nhiệm vụ của các thể vật chất, và DNA của con người, là những hạt nguyên tử, những hạt khác nữa, nhưng nay trong những hạt đó là những sự quấy lộn của những dây vô cùng nhỏ, xin tóm tắt sự giải thích của lý thuyết dây:

<Trích>... “Có thể nói không ngoa, việc nghiên cứu bản chất của vũ trụ, nó nằm trong bản chất DNA của con người rồi, bạn cứ nhìn bọn con nít là biết, chúng có xu hướng là luôn muốn tháo tung mọi thứ, và thường là không lắp lại được, hoặc là nếu lắp lại được, cơ mà, lại thừa vài con ốc. Khám phá bản chất vũ trụ thực chất chính là tìm ra thứ như thế, đã tạo ra vũ trụ, hãy bắt đầu với một quả cam, hoặc bạn thích thứ gì đó kích thích hơn, hãy bắt đầu bằng một quả bưởi, thậm chí, hoặc một quả dưa hấu.

Đã biết, quả dưa hấu được tạo ra bởi cái gì? Bạn chỉ cần không ngừng zoom vào nó, và đến một lúc nào đó, bạn sẽ nhìn thấy các nguyên tử, nguyên tử là một từ có nguồn gốc là atoms, trong tiếng Hy Lạp cổ đại, có nghĩa là không thể cắt nhỏ, không thể chia nhỏ được nữa, nó được xếp dựng lên đầu, bởi triết gia Hy Lạp cổ đại Dymocritoc, vào khoảng năm 400 trước công nguyên. Dymocritoc cho rằng, vạn vật trong vũ trụ đều có cấu tạo bằng nguyên tử, một loại hạt quá nhỏ để có thể nhìn thấy bằng mắt thường.

Thế nhưng, mãi đến năm 1981, con người lần đầu tiên mới được

diện tích các nguyên tử, nhờ sự ra đời kính hiển vi điện tử, một loại kính hiển vi có thể chụp các bề mặt ở cấp độ điện tử, cơ mà, chúng ta đều biết rằng nguyên tử thì có thể được cấu tạo nên, và chúng được cấu thành thành electron và các hạt nhân nguyên tử, mà hạt nhân nguyên tử gồm một nơtron hạt hạ nguyên tử gồm proton và neutron, tiếp tục zoom vào proton và neutron, ta sẽ thấy chúng được cấu thành từ 2 hạt cơ bản là up quark mang điện tích dương và down quark mang điện tích âm, hạt quark là hạt cơ bản, vì chúng là giới hạn nhỏ nhất mà con người có thể zoom vào ở thời điểm hiện tại.

Nói cách khác, hạt quark cùng với electron và một tá các loại hạt cơ bản khác mà con người đã tìm ra trong vài thập kỷ qua, chính là những thứ nhỏ nhất, cấu thành vạn vật trong vũ trụ, Cơ mà, không phải ai cũng nghĩ như vậy, một nhóm các nhà khoa học đã cùng nghiên cứu và phát triển một cơ sở lý thuyết có tên là lý thuyết dây (String theory) nhằm giải thích bản chất của vũ trụ.

Lý thuyết dây giải thích rằng proton, electron, quark và tất cả các hạt cơ bản khác, chưa phải là những thứ nhỏ nhất và không thể chia nhỏ được, cơ học hiện đại cho rằng, nếu bạn phóng to một electron, một proton một quark lên bạn sẽ không nhìn thấy gì ở bên trong nó, vì chúng chính là những thứ nhỏ nhất, không thể chia được nữa. Lý thuyết dây lại cho rằng nếu phóng to những hạt cơ bản lên, bất cứ loại nào bạn cũng sẽ đều nhìn thấy một loại năng lượng nhỏ, dạng như một dây đàn ghi ta, đàn violon, đàn bầu, đàn cò, đang rung động, đang nhảy múa với một tần số nhất định.

Và nếu như các tần số, rung động khác nhau, của mỗi sợi dây đàn, tạo ra một nốt nhạc khác nhau, tần số của các dây năng lượng, tạo ra các hạt cơ bản khác nhau, với khối lượng, năng lượng và hành vi khác nhau. Nói cách khác, lý thuyết dây giải thích rằng, vũ trụ và vạn vật trong vũ trụ là tổng hòa vô vàn các sợi dây năng lượng rung động ở các tần số khác nhau, đó là một số các sợi dây rung động, bạn là một số các sợi dây rung động, trái đất là một mớ các sợi dây năng lượng đang rung

động, không hơn không kém.

Và vì gì? thích được bên chết tồn tại của vạn vật trong vũ trụ, và bên thân vũ trụ, thông qua rung động của một đối tượng duy nhất là những sợi dây, lý thuyết dây được kỳ vọng là lý thuyết thống nhất đại diện cho toàn bộ vũ trụ. Nói đi, thì cũng phải nói lại, lý thuyết dây không tồn tại. Và nhìn mạnh, lý thuyết dây không tồn tại trong một vũ trụ chỉ 3 chiều không gian và 1 chiều thời gian, như những gì mà tổ và bạn đang cảm nhận.

Nó cũng không tồn tại trong một vũ trụ 4, 5, 6, 7 chiều không gian, thay vào đó nó cần tới 10 chiều không gian và 1 chiều thời gian để tồn tại, vì vậy các nhà vật lý, đứng sau lý thuyết dây, có niềm tin mạnh mẽ rằng vũ trụ của chúng ta, thực sự có 10 chiều không gian và 1 chiều thời gian, tuy nhiên, 7 chiều còn thiếu là bởi chúng quá nhỏ để nhìn thấy, cảm nhận và thậm chí là đo đạc bởi những thiết bị tinh vi nhất của con người ở thời điểm hiện tại.

Tin vui là, họ đang tìm cách, để kiểm tra sự tồn tại của chúng và thiết bị dùng để test 7 chiều không gian còn thiếu và sự tồn tại của chúng có lẽ không còn quá xa với khán giả yêu sách khoa học, chính là máy gia tốc hạt lớn (Large Hardon Collider viết tắt là LHC, của tổ chức hạt nhân Châu Âu CERN) Siêu thiết bị này được đặt trong một đường hầm hình tròn, chu vi gần 27Km, nằm giữa độ sâu từ 50 đến 175m, dưới biên giới Pháp, Thụy Sĩ.

Bằng cách cho các hạt proton bay dọc đường hầm với vận tốc lên tới 0, 999. 999. 990 so với vận tốc ánh sáng, tức là chỉ chậm hơn giới hạn của vũ trụ 3,1 mét/ giây hay 11km/giờ. Các nhà khoa học kỳ vọng là sẽ tạo ra sự va chạm mạnh tới mức, là nó sẽ bên ra vài mảnh vỡ proton, từ không gian 3 chiều của chúng ta, vào các chiều không gian còn lại, các nhà khoa học, sau đó đo tổng năng lượng trước và sau vụ va chạm, nếu năng lượng sau va chạm, nhỏ hơn năng lượng trước va chạm, chứng tỏ đã có một lượng nhất định năng lượng chui qua các chiều không

gian khác, và rằng lý thuyết dây đã được công c một cách mạnh mẽ v mặt khoa học, và đáng tiếc là ngày đó v n chưa đ n, tóm lại, con người ở thời điểm hiện tại, có th v n chưa hi u rõ v sự t n tại c a mình. Tuy nhiên có một đi u ch c ch n rằng chúng ta sẽ không ngừng tò mò. <H ttrích>

Như vậy, sự giới hạn c a KHHĐ ở 2 đ u, một đ u là vĩ mô với thuyết vụ n lớn, lan t a. Một đ u là vi mô là những dây cực nh đang chuy n động không ngừng. Gọi là giới hạn vì KHHĐ không tr lờ i được trước BB thì vũ trụ ở trạng thái nào, cái gì đã tạo ra BB. Và ở đ u vi mô kia là những dây (Strings) từ đâu mà phát sinh, và làm bằng ch t liệu gì?

Nhưng những b tíc này, sẽ được gi i thích ngọn ngành b i Khoa Học Phi Hữu với Đ Hình Liên Thông, Xa Lộ Thi n Định và Tân Trường Th ng Nh t như sau đây.

Những bài trước, đã cho chúng ta đã bi t, ngài Stephen Hawking đã từng tuyên b: “Trước Big Bang (BB) là không có gì c”. Từ đó cho tới nay, Khoa Học Hiện Đại đã dựa theo lời tuyên b đó đ cho rằng trước Big Bang là KHÔNG. Và mọi người, Khoa Học Gia (KHG) hay không ph i KHG đ u BI T trước BB là KHÔNG, mà đã là KHÔNG thì không ai c n th c m c cái KHÔNG này từ đâu mà ra? Và ai đã làm ra cái KHÔNG đó?

Sự BI T KHÔNG c a trước BB là chính do TÂM c a chúng ta, BI T là TÂM và TÂM là BI T, TÂM và BI T là một, đ u ở trong TÂM c a mọi người. Bi t và Tâm sẽ nhập thành 1 Đại Lượng.

Và mu n nhìn th y cái KHÔNG trước BB, chúng ta ph i vào TÂM KHÔNG c a chúng ta, cách vào TÂM KHÔNG chính là THI N ĐỊNH, vì khi trong THI N ĐỊNH thì tâm c a chúng ta không có bi n đ i gì trong đó c, nhưng chúng ta v n BI T. Khi nhập vào THI N ĐỊNH sự th y cái KHÔNG như th nào, thì cái tướng dạng c a vũ trụ trước BB là như th đó. Nó sẽ là cái KHÔNG, không ngăn mé bao la. Và t t c chúng ta đ u có th thực hiện TÂM KHÔNG này, đ có th th nhập vào nó.

Bằng những sự ch d n căn b n c a các phương pháp THI N, c a

các tông phái của Phật Giáo, tất cả chúng ta đều có thể thực tập và thâm nhập TÂM KHÔNG rồi vào THIÊN ĐỊNH, vào thường xuyên và quen thuộc, xuất nhập trong THIÊN ĐỊNH, thì là ta đã quen thuộc vào trong Xa Lộ Thiên Định (XLTĐ).

Qua sự giới thích này, chúng ta tư duy rằng, trước Big Bang vũ trụ là thể TÂM KHÔNG (Còn gọi là Vô), tướng dạng của nó là một ĐẠI ĐỊNH. Có thể thấu hiểu và thực hiện bởi từng con người chúng ta.

Vũ trụ là thể TÂM KHÔNG này có 4 giá trị thực tế là: THƯỜNG, LẠC, NGÃ, TỊNH. Thường là mãi mãi như vậy, không bao giờ thay đổi, là trạng thái luôn luôn là trong THIÊN. LẠC còn gọi là ĐẠI LẠC là trạng thái lúc nào cũng sung sướng, hạnh phúc trong thanh nhẹ, ví như TÂM đang nghe một bản đại hòa tấu với những cung bậc tuyệt hay. NGÃ là sự hiện hữu, nhưng không chạy theo, không biến đổi theo bất cứ điều gì cả, còn gọi là NGÃ VÔ SANH. TỊNH là sự bình lặng với lòng yêu thương tất cả, còn gọi là Đại Bi.

Bốn giá trị này của vũ trụ thể TÂM KHÔNG, thì 3 giá trị là thường, ngã và tịnh đã cân bằng, riêng Đại Lạc có sự chuyển đổi cung bậc hữu tạo ra sự thoải mái cho LẠC, sự thay đổi này khi nào tạo ra nhiều cung (dây) lạc, những dây lạc này thoi ra từ đại lạc trong vũ trụ thể KHÔNG (Vô), tìm chập vào nhau, những cung lạc cao tìm tới những cung thấp, những cung vui tìm chập vào cung trầm, đó là những tiến trình tự nhiên, do sự khác nhau của bản chất.

Tợ như 2 viên nước đá, khi cho vào 1 ly nước nóng, nhiệt lượng vùng ngoại biên tan nhanh hơn bình thường, khiến nhiệt lượng ở trung tâm chạy nhanh ra ngoài để bù đắp nhiệt lượng mất đi, tạo sự chênh lệch nhiệt ở vùng ngoại biên, nên chúng hút chặt vào nhau, 2 cung lạc trong vũ trụ thể không tìm chập vào nhau do sự khác biệt, cũng chập vào nhau như vậy, nhưng ở vũ trụ thể không, những hằng số vũ trụ chưa thành lập, nên chúng sụp đổ vào trong, sự sụp đổ này, gọi là sự sụp đổ nhỏ (Small Crunch)

Từ sự sụp đổ này, chúng quyên rũ những sự sụp đổ của những cặp lạc khác xung quanh, đi đi tới sự sụp đổ lớn hơn, khi tới chân trời biên của, vì những yêu cầu: Càng lúc càng quyên rũ những sự sụp đổ khác xung quanh do ái lực, chúng cũng không thể thoát ra ngoài, càng lúc càng gần tới một dị điểm. Khi càng lúc càng gần một dị điểm, đi đi tới một sự sụp đổ lớn, chúng sẽ trở thành là Big Bang lan tỏa, như thực tế giải thích của Khoa Học Hiện Đại.

Thời gian bắt đầu từ sự biến đổi từ Big Crunch sang Big Bang, như vậy biến đổi và thời gian sẽ nhập thành một đại lượng **“Biến Đổi & Thời Gian”**, là một **hợp thực thể**, có **tuổi đời già là 13, 7 tỷ năm**. Nhưng với một Tâm Thức thì thời gian đó chỉ là ảo ảnh, vì trong Thức sẽ không có thời gian nào trôi đi cả.

Hai Dây (cung) Lạc thoát ra từ Vũ Trụ Thức Tâm Không, tìm gặp vào nhau vì sự khác biệt và cô đơn, có phải là một nhận định tùy tiện, hư cấu không? Thưa không, đó là nhận định dựa trên sự kiện thực thể. Hai con người ngày nay, tìm gặp vào nhau (vì nhu cầu yêu đương, làm tình với nhau) rồi sụp đổ vào trong trước tiên (small crunch), kết tiếp trong tiến trình tiến tới bùng nổ khoáng cạm xuất tinh đạt kích nổ (Big Bang), cũng chỉ là lặp lại phiên bản đầu tiên, khi 2 cung lạc gặp vào nhau ở Vũ Trụ Thức Tâm, từ lúc khởi đầu để thành Vũ Trụ biến đổi, sinh diệt Big Bang mà thôi. Không có sự liên kết nào rõ ràng hơn thế nữa?

Vả lại, Khoa Học Hiện Đại cũng đã có nhận định tương tự, có điều là Khoa Học không dự nhận định đi tới rốt ráo, sau cùng mà thôi.

Heisenberg: Werner Heisenberg won the 1932 Nobel Price in physics đã tuyên bố:

“Thế Giới giống như một chuỗi phức tạp sự kiện, trong đó những mối liên hệ sự kiện đan xen vào nhau, chúng đập lên nhau và kết hợp với nhau, qua đó quyết định nên từng thế”].

Những Dây Lạc có đ⊂y trong từng con người, đã thôi thúc con người tìm đ⊂n nhau, r⊂i ch⊂p vào nhau, đúng như sự nhận xét c⊂a Khoa Học Hiện Đại và sự k⊂t luận c⊂a Khoa Học Phi Hữu. Nếu không có sự ch⊂p vào nhau, thì không có th⊂ giới, cũng như không có Big Crunch thì không có Big Bang, đó là một thực t⊂.

Thực t⊂ này, d⊂t tới k⊂t luận thực t⊂ khác: Th⊂ giới và con người ngày nay, thúc đ⊂y th⊂ giới ti⊂p tục đi tới bằng tình yêu và dục lạc, thì ⦿ giai đoạn Vũ Trụ kh⊂i đ⊂u cũng b⊂t đ⊂u bằng 2 dây (cung) Lạc ch⊂p vào nhau, chung quy cũng vì khuynh hướng dục và ái lực (tình yêu) mà thôi. K⊂t luận trước Big Bang là một Big Crunch là một thực t⊂. Và Big Crunch chính là Vũ Trụ Phi Hữu. Như vậy Vũ Trụ Vô, Vũ Trụ Phi Hữu, Vũ Trụ Hữu Vi và các Th⊂ Giới khác trong đó đã được gi⊂i thích rõ.

Như vậy, **vĩ mô c⊂a vũ trụ là Big Bang, đã được hình thành từ những vi mô** là những dây lạc thoát ra từ Đại Lạc c⊂a vũ trụ th⊂ TÂM với 4 giá trị là THƯỜNG, LẠC, NGÃ, TỊNH, những dây lạc chính là những LẠC THỌ đã có mặt ⦿ mọi nơi, t⊂t c⊂ mọi vật ch⊂t, con người, sinh vật và các hạt nh⊂ nhiệm của các hành tinh, thiên th⊂ và ⦿ c⊂ trong XLTD. Trong XLTD chúng cũng chính là những lạc thọ. Khoa Học Hiện Đại với Lý Thuy⊂t Dây cho rằng: (Di⊂n gi⊂i thêm từ tác gi⊂)

<Trích và s⊂a đ⊂i một ti⊂u đoạn>...***“Nói cách khác, lý thuy⊂t dây gi⊂ thuy⊂t rằng, vũ trụ và vạn vật trong vũ trụ là t⊂ng hòa vô vàn các sợi dây năng lượng rung động ⦿ các t⊂n s⊂ khác nhau, con người và vạn vật là một s⊂ các sợi dây rung động, vật ch⊂t là một s⊂ các sợi dây rung động, trái đ⊂t là một m⊂ các sợi dây năng lượng đang rung động, t⊂t c⊂ các thiên th⊂ trong vũ trụ cũng là những sợi dây đang rung động, không hơn không kém, các thiên th⊂ sẽ không có những sợi dây đang rung động, nếu chúng không tạo b⊂i các hạt...”*** <H⊂ttrích>

Từ năm 2016 trang 122 c⊂a Tuyên Ngôn V⊂ Th⊂ Trạng Vũ Trụ Ti⊂n Big Bang (TNVTTVTB) & Năm Lý Thuy⊂t Mới (NLTM) đã vi⊂t: Tóm lại, sự thành lập vũ trụ Big Bang theo lập trình như sau:

...Vũ Trụ Đại Định, th^h Tâm g^hm thường, Lạc, Ngã, Tịnh với Đại Lạc đào th^hi những cung bậc cũ ra ề Hai Cung Lạc (các dây theo l^hi gọi mới) ch^hp vào nhau, co cụm, x^hy ra ề Ái lực tạo ra từ 2 cung Lạc quy^hn r^h những sự co cụm khác tạo ra ề Big Crunch, khi tới chân trời bi^hn c^h, sẽ tạo ra vô cùng nặng, vô cùng nóng ề Big Bang n^h bùng, lan t^ha, sinh ề ...

Đ^hi với Lý Thuy^ht Dây, thì con người và vạn vật là t^hng hòa những sợi dây năng lượng luôn luôn nh^hy múa với t^hn s^h khác nhau, r^hi tạo ra những hạt cơ b^hn khác nhau. Trong khi TNVTTVTTBB k^ht luận Vũ Trụ th^h Tâm Không đ^hy r^hy những cung (Dây Lạc) lạc tr^hm b^hng, đã đào th^hi kh^hi Đại Lạc vì sự thay đ^hi cung bậc c^ha chính Đại Lạc. Những Dây đang qu^hy lộn, quay cu^hng trong vạn vật chính là những Lạc Thọ, là 1 trong 4 giá trị c^ha Vũ Trụ Th^h Tâm

Khi hành gi^h trong trạng thái thi^hn định miên mật, thì hành gi^h trong Xa Lộ Thi^hn Định, sẽ c^hm nhận những Lạc Thọ, tức những dây Lạc (Bliss String). Như vậy Bliss String (Dây Lạc) ề kh^hp mọi nơi, chúng ề trong Vũ Trụ Th^h Tâm Không, trong Xa Lộ Thi^hn Định (Tức siêu chi^hu, chi^hu chung k^ht), trong vạn vật, trong m^hi con người (Chúng ta sẽ th^hy rõ, c^hm thọ Lạc này khi trong thi^hn định), trong các hạt, và trong các chi^hu không gian khác.

K^ht luận: Dây Lạc (Bliss String) hay còn gọi là Lý Thuy^ht Dây chính là thành ph^hn cơ b^hn, n^hi k^ht giữa Khoa Học Hiện Đại và Khoa Học Phi Hữu (Có thi^hn định, là có Lạc Thọ) Tức những Dây Lạc (Bliss Strings), những Lạc Thọ cũng chính là cu^hn s^h thông hành đ^h chúng ta có th^h câu thông với các chi^hu không gian khác, còn gọi là các th^h giới khác, các cõi giới khác, qua các exit 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6... hay exit (n+1), bằng Xa Lộ Thi^hn Định tức các cách thi^hn căn b^hn đã được ch^h d^hn từ các gi^hng sư Phật Giáo.

Tới đây, chúng ta đã th^hy, t^ht c^h những bí ền c^ha Vũ Trụ Vô, Phi Hữu, Hữu đã được gi^hi thích trọn vẹn và rõ ràng. Tuy là tóm t^ht, nhưng thật sự câu tr^h lời cho ngu^hn g^hc c^ha Vũ Trụ,

và những liên hệ tuyến tính của chúng cũng chỉ đơn giản như thế thôi. Tôi gọi tư duy này là những tư duy phi hữu, lý thuyết từ phi hữu, lý thuyết này còn hợp tác với một tư duy toán học để biến nó thành sự giải thích thực tế và khoa học. Từ sự giải thích cơ bản như sau:

Tạm đặt vũ trụ nguyên thủy là Y , vũ trụ hiện hữu là Y' . Big Bang là X , tạo thành bởi những sự sụp đổ nhỏ là Small Crunch, gọi là x , nhiều x tụ tập với nhau, để thành Big Crunch, nên chúng ta viết $X = x^{n+1}$, thời gian t^0 bắt đầu vào giữa lúc chuyển đổi từ Big Crunch sang Big Bang (BB), sau đó BB liên tục trương nở, nên xin gợi ý bằng công thức như sau: $Y = Y' (x^{n+1} + t^0 + X^{n+1})$.

Mong có một cao nhân nào giải toán, giải thích, triển khai công thức này chi tiết, xin cảm ơn.

Đề hiểu thêm về Vũ Trụ Vô, và về sự thành lập nên Vũ Trụ Phi Hữu, Vũ Trụ Big Bang hay Vũ Trụ Hữu Vi chi tiết hơn, tác giả xin hân hạnh giới thiệu Tuyên Ngôn Về Thế Trạng Vũ Trụ Tiềm Big Bang (Phần 2) hiện đang có mặt trên Amazon.com.

Xin cảm ơn và xin chào đoàn kết cùng các độc giả của Điện Đàn Thật Nghĩa.

NGŨ HẠ – Siêu Chiếu Không Gian

Siêu Chiếu – Chiếu Chung Kết Của Khoa Học Phi Hữu &

11 Chiếu Không Gian Của Khoa Học Hiện Đại.

Kính thưa độc giả điện đàn thật nghĩa

Sau khi nghe sự giới thiệu của Lý Thuyết Siêu Dây, và Lý Thuyết Dây và 11 chiều không gian, Khoa Học Phi Hữu quyết định công bố Siêu Chiều hay còn gọi là Chiều Chung Kẹt, một thành quả rất đáng phấn khởi cho Khoa Học Hiện Đại, rất mong sự góp ý và sửa chữa từ các độc giả của diễn đàn thật nghĩa, xin cảm ơn.

Kính thư

Ngô H.

Siêu Chiều – Chiều Chung Kẹt Của Khoa Học Phi Hữu &

11 Chiều Không Gian Của Khoa Học Hiện Đại.

Trân Ngô H

Lời giới thiệu từ tác giả:

Lời đầu tiên, xin được cảm ơn Giáo Sư, Tiến Sĩ Michio Kaku là một trong những tác giả của Lý Thuyết Siêu Dây, một thuyết khoa học mới nhất, mà qua đó có thể giới thiệu những bí ẩn của chiều, của dây, của hạt, để từ đó độc giả chúng ta hiểu vì sao chúng ta lại không nhìn thấy được những thực thể khác chiều của chúng ta, và những hành hoạt của họ.

Lý Thuyết Siêu Dây, sau khi được giới thiệu rõ ra, không ngờ nó lại dễ hiểu như vậy, nhưng trên hết, nhờ Lý Thuyết Siêu Dây này, mà Đẳng Hình Liên Thông, Xa Lộ Thiệt Định, Tân Trường Thành Nhất lại trở nên thực tế và hữu dụng, ba lý thuyết hèn mọn này của Khoa Học Phi Hữu ngày xưa là mơ hồ bao nhiêu, nay trở thành rõ nét bấy nhiêu, và nó sẽ giúp cho Khoa Học Hiện Đại đi tới cái rất rạo sau cùng, mà không cần qua những kết luận phỏng đoán mông lung nữa.

Sau này có thể có nhiều chiều khác được tìm ra, mà phần nhiều là sẽ tìm được, kể cả các cõi Ma, nhưng nó sẽ không còn mông lung, khi chúng nối kết được với Siêu Chiều – Chiều Chung Kẹt của Khoa Học Phi Hữu. Thật là sự mở đầu đại phần khởi cho thời đại của chúng ta.

Bài này xin được giới thiệu lại trên trang chính của Facebook, vì lần này có đính kèm Đệ Hình Liên Thông, mà vì lý do kỹ thuật lần trước đã không xuất hiện được, đồng thời cũng xin của một và ch. Xin thành thật cảm ơn tất cả các đọc giả của diễn đàn thật nghĩa.

*

*

Tôi hít thở hoa, mộng bướm r

Bây giờ ngi kể chuyện lòng thôi

Phòng tôi, chỉ một căn phòng nh

Hiện Dòng Thơ, những Huy

Ôi đẹp sao, những giấc mộng ban chi.

Tôi lấy bút, vẽ con đường Vũ Trụ... bắt đầu.

Hai câu đầu xin mượn thơ, của nhà thơ Đinh Hùng, một nhà thơ mà tôi quý mến và ngưỡng mộ, thi sĩ Đinh Hùng đã tạo ra những vần thơ vô cùng diễm tuyệt cho thời đại của chúng ta. Nhân đó giới thiệu những bài thích về Siêu Chiếu Không – Thời Gian – Chiếu chung kể của Khoa Học Phi Hữu. Đồng thời thí dụ, bài thích tóm tắt về Lý Thuyết Dây (LTD)

Đệ Hình Liên Thông (ĐHLT), trong đó, dung chứa các cõi giới trù tượng và những thế giới khác chiếu với thế giới 3 chiếu của chúng ta. ĐHLT cũng hàm chứa thế giới 11 chiếu, có thể chia ra và bài thích về Khoa Học Hiện Đại. Các thế giới khác chiếu này và những thế giới khu vực mặt, quay cuống, biến đổi xung quanh Xa Lộ Thi

Đệ Hình Liên Thông trên đồ họa (Xem hình ở trang cuối), chứa Xa Lộ Thi

sai. Ba lý thuyết Đệ Hình Liên Thông, Xa Lộ Thiền Định, Tân Trường Thông Nhứt chính là 3 dòng thơ Huyền Mỹ sẽ được tác giả hân hạnh giới thích sau đây.

Theo đồ họa điện tử của Đệ Hình Liên Thông (ĐHLT: Connecting Diagram), thì chiếu chung kết cũng là Xa Lộ Thiền Định (XLTĐ: Highway Of Meditation) nằm trong ĐHLT, là trung tâm của các chiếu trong vũ trụ biến đổi mênh mông. Hãy tưởng tượng, chiếu chung kết tức XLTĐ là một hình trụ ở giữa, chung quanh nó là những thớ giới song song, biến đổi, quay cuồn xung quanh.

Trong chiếu chung kết này, không có dây nào đang quay, vì thế nên không hạt cơ bản nào của nó tạo ra, cũng không có thời gian, không có chiếu và độ mênh, dù rớt, rớt mênh, nên nó có thể, thế nhập vào bất cứ chiếu không gian nào. Chiếu của Xa Lộ Thiền Định thì vô hình, rỗng lặng, chỉ có năng lượng và trí tuệ của hành giả và những trộm bóng của Lạc (Bliss). Nhưng nó hiện thực, nó ở ngay đây, mọi chiếu đều quay chung quanh nó, có thể thế nhập vào nó, và ngược lại.

Điều quan trọng là, mọi chúng sinh trong mọi chiếu, đều có thể, thế nhập vào chiếu chung kết, vô hình, rỗng lặng, vĩnh cửu, bằng chính công phu thiền định của mình. Xin xem chi tiết, giới thích bên dưới. Nhưng trước tiên, xin trở lại sự giới thích không gian 11 chiếu của Ms Ruby.

Trong không gian 11 chiếu, thì 9 chiếu được tìm ra, được giới thích, và chứng minh bởi nhà vật lý, lý thuyết Michio Kaku, là một trong những người sáng tạo ra Lý Thuyết Dây (LTD). Lý thuyết M (M-theory) tiếp nối, tích hợp 9 chiếu của Michio Kaku, thành chiếu thứ 10, cộng với chiếu thời gian, thành 11 chiếu thời – không

Phân trích sau đây, từ bài nói chuyện từ youtube clip mang tựa:

“Có phải Thế đang ở siêu không gian 11 chiếu” Của người đọc tên là Ms Ruby:
https://www.youtube.com/watch?v=0oW4Iz1chvI&ab_channel=Ms.Ruby

. Qua sự giải thích, của Ms Ruby chúng ta sẽ hiểu, các chiếu không gian được thành lập như thế nào?

Nhưng tương lai sau này, dù Khoa Học Hiện Đại có thể tìm ra những chiếu khác – Mà phần nhiều là sẽ tìm được – chiếu thứ 12, 13, 14...26 hoặc chiếu thứ... $n+1$, thì cũng không thể bỏ qua chiếu chung kết của ĐHLT được, vì qua chiếu chung kết chúng ta có thể dễ dàng nối kết với các chiếu, như sự giải thích chi tiết dưới đây.

Trích:

Trong thế chiếu thứ 1, một nước nọ muốn dùng khoa học, để tuyên truyền cho thuyết vô thần, họ mong muốn cả dân tộc thoát ly khỏi tôn giáo, tín ngưỡng, vì thế đã mời 3 vị tiến sĩ, lên thuyết giảng giữa công chúng ở một quảng trường, vị thứ nhất là một tiến sĩ thiên văn nói: “Tôi đã dùng kính viễn vọng quan sát vũ trụ hơn 20 năm, nhưng chưa bao giờ nhìn thấy thần. Vì thế, chắc chắn không có thần thánh.” Vị thứ 2 là tiến sĩ y học nói: “Tôi từng giải phẫu hàng trăm thi thể, quan sát tất cả các cơ phận, nhưng không tìm thấy nơi nào, để có linh hồn gọi là hồn.” Vị thứ 3 là một nữ tiến sĩ, một nhà lý luận học từ từ lên phát biểu: “Người chết như cái đèn bị tắt, chết là hết, tuyệt đối không có cái gọi là thiên đàng, hay địa ngục để phán xét, tôi từng đọc qua các sách cổ kim, đông tây, nhưng không thấy ghi chép gì về chuyện này.”

Sau khi 3 vị tiến sĩ này nói xong, thì đều nhận được những tràng pháo tay vang dội. Vậy thần có tồn tại hay không? Tại sao chúng ta không nhìn thấy thần? Là do không có thần thật, hay chúng ta chưa đủ khả năng, nhận biết được ngài? Trong suốt thời gian qua, khoa học không ngừng tiến bộ, phát triển, nhận thức của con người đối với vũ trụ và siêu nhiên, ngày càng rõ nét hơn. Liệu khoa học mà chúng ta đang có hiện nay, đã đủ để chứng minh sự tồn tại của thần hay chưa? Một nhà vật lý, lý thuyết người Mỹ, cuối cùng đã dùng vật lý siêu dây, để chứng minh sự tồn tại của thần, bạn có tin không? Hôm nay, chúng ta hãy thông qua khoa học, để tìm hiểu nguyên nhân: Tại sao chúng

ta không nhìn thấy thấy?

Michio Kaku, là một nhà vật lý lý thuyết, đồng thời cũng là một nhà tương lai học, và chuyên gia giáo dục phổ cập khoa học, hiện ông đang là giáo sư dạy vật lý lý thuyết tại đại học thành phố Newyork (University City of Newyork), những người học vật lý cơ bản đều biết đến ông. Năm Michio Kaku lên 8 tuổi, một nhà khoa học vĩ đại đã qua đời!

Một ngày nọ, thầy giáo bước vào lớp, buồn bã nói với các em học sinh của mình rằng: “Mới vừa rồi thôi, nhà khoa học vĩ đại nhất của thời đại chúng ta, vừa mới qua đời rồi”. Ngày hôm đó, tất cả mọi tờ báo đều đăng hình ảnh một chiếc bàn, trên bàn có những bản thảo đang còn chưa hoàn tất ở đó. Chủ nhân của chiếc bàn này, chính là nhà khoa học mà thầy giáo nói đến: Albert Einstein, tiêu đề tờ báo viết như thế này: “Tôi sẽ không bao giờ quên, người thảo, bản thảo vĩ đại nhất thời đại của chúng ta, đã qua đời rồi!”

Lúc đó cậu bé 8 tuổi Michio Kaku, đã tự hỏi trong đầu. Tại sao ông ấy không thể hoàn thành bản thảo chứ? Là gì mà lại khó như vậy? Là một bài toán mang vớ nhảm, đúng không? Vậy tại sao ông ấy không hỏi mẹ của mình chứ? Tại sao lại không gửi quyết được văn đề này? Và thế là Michio 8 tuổi, lập tức đưa ra một quyết định, nhất định phải tìm ra văn đề nan giải này, rồi cuộc là gì? Kể từ đó, Michio bền yêu thích môn vật lý, và quyết định đi theo bước chân của Einstein.

Sau đó Michio mê mẩn một bộ phim truyền hình, có tên “Flash Gordon”. Mỗi thứ 7 hàng tuần, Michio ngồi trước Tivi, và chưa bao giờ một tập nào cả, và cậu ngưỡng mộ vô cùng, những nhân vật trong phim, như Flash Gordon, tiếm sỹ Zarkop Daladen. Và còn cả những thiết bị tương lai, khiến cho người ta phải mê đắm, như tàu tên lửa, lá chắn vô hình, súng Laser, còn cả thành phố trên không nữa.

Cũng chính do “hiệp sỹ bay Gordon, tức Flash Gordon, đã mở ra một tương lai hoàn toàn mới cho Michio, đều óc như bé chacha

Michio luôn có ý tưởng bay bổng, liệu có một ngày, chúng ta cũng có thể đi xuyên tường, có thể chế tạo những con tàu vũ trụ, có thể bay nhanh hơn tốc độ của ánh sáng, cũng có thể đọc được suy nghĩ của người khác, trở nên vô hình, di chuyển đồ vật bằng tâm trí, thậm chí trong nháy mắt, có thể di chuyển cơ thể của chúng ta lên không gian, vũ trụ hay không nhỉ?

Liệu có thể thực hiện du hành thời gian, súng laser, trường lực (Force Field), vũ trụ song song. Những vấn đề này, đã thu hút Michio một cách sâu sắc, khi còn cậu rất thích thú, cùng với việc sản xuất film, Michio vẫn chưa quên bản thân, chưa hoàn thành đó của Einstein. Khi học trung học, và đã hoàn thành bài tập tham gia triển lãm khoa học, Michio đã chạy tới công ty Westinghouse, thu thập hơn 400 pound, khoảng hơn 180 kg máy biến thế áp phô liệu và lắp một cỗ máy, nhân lượng từ gia tốc, trong gara của mẹ mình.

Trong dịp giáng sinh, Michio đã quên 22 dặm dây đồng, trong sân bóng rổ của trường trung học, đã chế tạo ra một máy gia tốc Electron, có công suất 2, 3 triệu electron volts, nó cần tiêu thụ 6000watt điện, tương đương tổng công suất điện căn nhà của cậu ta, và có thể tạo ra từ trường tương đương 20 nghìn lần từ trường trái đất. Mục tiêu của Michio là tạo ra sức mạnh đủ lớn có thể tạo ra tia gamma phản vật chất, bài tập tham gia này của Michio cuối cùng đã lọt vào triển lãm khoa học quốc gia, đã giúp cho Michio nhận được học bổng từ Harvard, thực hiện ước mơ, trở thành nhà vật lý học của mình và có thể tiếp tục theo bước chân của Einstein.

Nhiều năm sau, Michio mới nhận ra rằng, bài toán khó năm xưa mà Einstein để lại, chính là thuyết vạn vật trong vật lý học, phương trình tổng hợp tất cả các lực vật lý trong vũ trụ, lý thuyết Trường Thống Nhất, lý thuyết này giống như phương trình $E = mc^2$ của Einstein, có thể giải quyết nhiều bài toán khó về vật lý thiên văn, thí dụ tại sao các ngôi sao lại phát sáng? Tại sao ngân hà lại có thể phát sáng? Tại sao trên trái đất lại có năng lượng?

Hiện tại thì Michio Kaku là một trong những người phát minh ra vật lý siêu dây, trong vật lý lý thuyết và vật lý cao, năng lượng ngày nay, đồng thời là một học giả môi trường và một nhà vật lý lý thuyết nổi tiếng quốc tế, ông luôn giữ vững tình thần của Einstein, không ngừng khám phá vạn vật. Lý thuyết siêu dây mà ông đề xuất, thật ra chỉ là một phương trình dài 1 in, thôi nhưng phương trình dài 1 in này, có lẽ chính là chìa khóa mở ra những bí ẩn của vũ trụ.

Vậy thì Michio Kaku làm thế nào để giải thích vũ trụ, thông qua lý thuyết siêu dây? Ngay đây, những nhà khoa học vĩ đại luôn luôn gặp cái khó của vấn đề triết học, thí dụ Einstein nói, thượng đế không chơi trò xúc xắc, Michio cũng vậy, mặc dù ông sinh ra tại Mỹ, nhưng có trải nghiệm lớn lên tại Mỹ và cả Nhật Bản. Trong khi mê mẩn với vật lý, ông còn đọc các loại sách đa dạng khác nhau nữa.

Các truyền thống thần thoại của Đông, Tây phương đã phá vỡ góc nhìn về một chiều của ông, khi ông có thể từ góc độ đa chiều, không chỉ đứng trên góc độ của khoa học, mà còn đứng trên góc độ của tôn giáo để nhận định thế giới và vũ trụ, mà chúng ta chưa hiểu hết. Ông phát hiện trong thần thoại của Hy Lạp thần Zeus, vị vương của các vị thần có thể dùng suy nghĩ thu thập mọi điều kiện các vật thể chung quanh mình, chỉ cần một ý nghĩ, là có thể biến các hạt, trong hư không xung quanh mình thành vật thể. Nữ thần Venus thì có một cơ thể hoàn hảo vĩnh cửu, còn thần Apollo có một cỗ xe, có thể di chuyển trên bầu trời.

Vậy nếu các thần trong truyện của Hy Lạp là có thật, vậy tại sao chúng ta không thấy họ cơ chứ? Từ đó Michio nhận ra rằng, thế giới là đa chiều và vũ trụ cũng nên là đa chiều, chỉ vì con người sống trong thời không 3 chiều, không thể nào nhìn thấy sinh mệnh của các thời không cao hơn khác, vậy thì tại sao con người không thể nhìn thấy, mà lại càng khó mang theo cơ thể vật chất để tới các thời không khác. Vậy làm thế nào để chứng minh được điểm này? Mới có thể làm cho mọi người dễ hiểu hơn đây?

Quảng thời gian sinh sống ở Nhật đó, một chuyên tham quan, ngắm cảnh tình cờ, đã mang đến linh cảm cho ông. Tại Nhật Bản, ngày 5/5 là ngày bé trai, những gia đình có con trai, thì vào ngày này, thì đều có treo cờ cá chép, cầu mong con trai trong mỗi gia đình sớm thành tài, phong tục này, bắt đầu từ thời Edo, cũng có liên can đến “Cá chép vượt long môn” của Trung Hoa. Học gì từ thời nhà Tống là Lục Diên, đã để lại một cuốn sách lưu truyền, từ thế hệ này, sang thế hệ khác “Bồ Ngã, Thích Ngư” trong đó có ghi chép lại.

“Tục thuyết Ngư vượt long môn, quá nhi vi long, duy lý hoặc nhiên” Có nghĩa là, tục ngữ nói: Cá vượt long môn, vượt qua được thì hoá thành rồng. Chỉ có cá chép mới có được cơ duyên làm được điều này. Rồng có 81 vây, mang tính dương, cá chép có 36 vây, mang tính âm, tuổi thọ có thể đến nghìn năm. Tương truyền từ xa xưa đến nay, các vị thần, tiên đều cưỡi rồng, hoặc cá chép bay qua núi, qua hồ, có thể thấy cá chép là giống rồng nhớt, cá chép thông qua cái tạo giống thì thành cá Koi, và các loại cá vàng mà chúng ta nhìn thấy, là cái tạo từ cá diếc mà thành. Cho nên tại Nhật Bản rất thịnh hành văn hóa cá koi.

Là một loại cá cảnh, koi có một đặc điểm rất khác biệt, đó chính là người ta thích ngắm lưng của nó, cho nên thường được nuôi trong bể nước, để mọi người có thể chiêm ngưỡng hoa văn trên lưng, và từ thế bơi lội của nó, một ngày nọ, ông Michio cùng phu nhân đi ngắm cá, ngắm thì cứ ngắm, thì đột nhiên, đáng vẻ cá coi đang bơi lội trong tâm trí ông dần dần biến thành cảnh tượng từ 2 chiều, biến thành 3 chiều, nếu bản thân mình là chú cá này, đang bơi trong bể, sống cuộc sống 2 chiều, chắc hẳn không nhận ra rằng, ở thế giới bên trên, đang có sinh mệnh cao cấp hơn đang theo dõi mình.

Rồi một ngày nọ, cá koi nhẩy lên khỏi mặt nước, tiến vào một thế giới 3 chiều hoàn toàn mới, một thế giới tầng cao hơn, từ góc nhìn của cá koi, trong thế giới cao tầng này, có thể nhìn thấy người đi lại ở tứ phía, thì đối với cá koi mà nói, thì cũng giống như con người ở hành tinh khác vậy. Thế giới này

không có nước, không cần vây cá, lại có thể tự do di chuyển và tồn tại, đây hoàn toàn là một thế giới mà cá koi không thể nào lý giải nổi.

Sau khi trải nghiệm nâng chiếu, nhìn thế giới với những quy luật vật lý hoàn toàn mới, lúc này cá koi quay trở về bể nước, và nói với các bạn của mình rằng: “Này, tôi vừa mới rời khỏi bể nước, nhìn thấy loài động vật có 2 chân, 2 tay, không có vây đuôi” Mọi người thế đoán xem, những chú cá koi khác, sẽ nói gì đây? Chúng chắc chắn sẽ nói: Bạn điên rồi đúng không?” Vậy cũng tương tự, nếu con người nhẩy ra khỏi thời không 3 chiều, liệu có phải bước vào thế giới hoàn toàn mới, thế giới cao tầng, nơi tồn tại tồn tại, mà con người không thể lý giải được.

Ba chiều với nhiều chiều, nếu đơn thuần từ góc độ vật lý học, lý thuyết mà nói, đúng là không dễ mà hiểu cho được, nhưng nếu nhìn từ thời không mà cá koi sinh sống, có phải là rất đơn giản đúng không?

Một chiều chỉ có chiều dài, 2 chiều là một thế giới phẳng, ba chiều là không gian lập thể, gồm chiều dài, chiều rộng, và chiều cao tạo thành, bốn chiều là không gian 3 chiều, cộng thêm chiều thời gian tạo thành. Cho nên, chiều thời gian cũng không phải, cũng không tương đương với thời không, nói một cách khác, cho dù là cá koi hay con người, do chế độ do sinh mệnh đặc trưng của bản thân mình, nên bị giới hạn trong thời không mà mình đang tồn tại, sự thật vượt quá thời không này, là không nhìn thấy rồi, đương nhiên cũng không tin nữa, nhưng không nhìn thấy, không có nghĩa là không tồn tại mà.

Cho nên Michio Kaku đã theo bước Einstein, nhất định phải tìm ra cho được, chứng cứ chứng minh, sự tồn tại của không tồn tại. Chính là đám cá koi này, khi ông tìm ra lý thuyết siêu dây. Vậy thì lý thuyết siêu dây là gì?

Trong vật lý hiện đại để giải thích vũ trụ, có 2 lý thuyết lớn, một là thuyết tương đối rộng, hai là thuyết cơ học lượng tử. Thuyết tương đối rộng mô tả cấu trúc của vũ trụ hoàn toàn

vĩ mô, còn cơ học lượng tử lại mô tả thế giới vi quan vi mô. Về lý mà nói, lý thuyết mô tả thế giới hoàn quan và vi quan nên phải hợp nhịp nhàng với nhau, thế nhưng các nhà khoa học, khi thảo luận về vụ nổ lớn vũ trụ thì thấy, hiện tượng điểm kỳ dị và khoảng không vụ nổ lớn, thì vừa thuộc thế giới vi quan, lại cũng thuộc thế giới hoàn quan.

Vì thế nên tại đây, mâu thuẫn giữa cơ học lượng tử và thuyết tương đối rộng đã xuất hiện, bởi vì sự mô tả của chúng về 4 lực cơ bản, dường như mâu thuẫn với nhau, vậy thì 4 lực cơ bản là gì? Trong cuộc sống, chúng ta có thể quan sát thấy lực nổi của nước biển đối với thuyền, lực kết dính của keo, lực hút và lực đẩy giữa nam châm.

Trong thế giới vi quan, giữa phân tử với các nguyên tử, giữa nguyên tử electron và hạt nhân nguyên tử, giữa các hạt trong hạt nhân nguyên tử, cũng đều tồn tại lực hấp dẫn, hoặc lực đẩy, các nhà khoa học, đã tổng hợp các lực này thành bốn loại, chính là lực cơ bản trong giới tự nhiên, lực hấp dẫn, lực điện từ, lực mạnh và lực yếu.

Khi các khoa học gia phát hiện mô tả của cơ học lượng tử và thuyết tương đối rộng về 4 lực cơ bản này có mâu thuẫn, thì cần có một lý thuyết mới để hợp nhất 2 lý thuyết rời rạc này lại, để chúng trở nên hài hòa với nhau.

Thông qua nghiên cứu, gần một trăm năm nay, các nhà khoa học phát hiện, quả thật có sự thống nhất nào đó giữa thuyết tương đối rộng và cơ học lượng tử và chúng không ngừng tiếp cận nhau, rất nhiều công thức vật lý vì thế mà biến mất, đương nhiên không phải không tồn tại nữa, mà được thay thế bằng công thức đơn giản hơn. Cho đến bước cuối cùng sắp đạt được sự tích hợp thống nhất hoàn toàn, lý thuyết siêu dây đã xuất hiện. Và ông Michio Kaku là một trong những người sáng lập ra lý thuyết siêu dây này. Lý thuyết siêu dây cố gắng giải quyết mâu thuẫn giữa 2 lý thuyết không tương hợp nhau này, tạo ra lý thuyết vạn vật, có thể miêu tả toàn thể vũ trụ, bao gồm cả thế giới hoàn quan và vi quan.

Lý thuyết siêu dây có một giới thuyết nổi tiếng nhất đó là, mọi lap tít đều không phải dạng hạt điểm, mà là những giới năng lượng cực nhỏ, không thể nhận thấy, chúng ta có thể gọi là các “dây” rung động theo nhiều cách khác nhau, cũng giống như dây đàn violon, nếu chúng rung động theo cách khác nhau, thì cũng tạo ra những âm cao, thấp, trầm, bổng khác nhau vậy. Các hạt cơ bản hình thành thông qua các trạng thái giao động khác nhau của dây.

Phương trình toán học của lý thuyết siêu dây, yêu cầu không gian 9 chiều, cộng thêm một chiều thời gian, chính là thời không 10 chiều. Mọi người nghe có đôi chút trừu tượng đúng không? Không gian 10 chiều đến từ đâu vậy? Nếu chúng ta đứng trên trái đất nhìn mặt trăng, thì thấy mặt trăng là chuyển động tròn, tức là chuyển động 2 chiều. Nếu chúng ta đứng trên mặt trời nhìn, thì trái đất là chuyển động tròn, còn mặt trăng là chuyển động lò xo tròn, cũng tức là chuyển động 3 chiều rồi.

Nếu chúng ta đứng ở trung tâm giới ngân hà nhìn, thì mặt trời đang là chuyển động tròn, còn trái đất là đang chuyển động tròn, theo dạng lò xo. Phương thức chuyển động cũng giống như ở mặt trời mà nhìn mô thức chuyển động ở mặt trăng vậy. Và trong chuyển động tròn lò xo của mặt trăng, còn bao gồm một chuyển động tròn lò xo của hệ trái đất, mặt trăng. Lúc này thì đã trở thành một chuyển động 6 chiều rồi.

Nếu chúng ta đứng ở trung tâm vũ trụ nhìn, thì lõi đen ở trung tâm của giới ngân hà đang chuyển động tròn, trong khi mặt trời thì đang chuyển động theo chuyển động tròn như lò xo. Trái đất lúc này đã trở thành, đã trở thành quỹ đạo màu xanh trong đó, còn mặt trăng thì trở thành quỹ đạo chuyển động màu đỏ. Chuyển động tròn lò xo của mặt trăng, bao gồm 2 lớp chuyển động tròn lò xo, trở thành chuyển động 9 chiều, cộng với 1 chiều thời gian, không gian 10 chiều được thành lập như vậy.

Năm 1995, tại hội nghị vật lý thuyết dây, được tổ chức tại đại học nam California, nhà vật lý toán học người Mỹ Edward

Witlen, lần đầu tiên đã xuất rằng, tất cả các lý thuyết dây, đều có cùng một gốc, và vì vậy lý thuyết M đã ra đời (M – theory) đã thống nhất mọi phiên bản lý thuyết dây, cho nên lý thuyết này được lên cấp. Lý thuyết M cho rằng, chiều lớn nhất của vũ trụ là 11 chiều, cũng là 9 chiều không gian của lý thuyết siêu dây, sau khi được tích hợp bởi lý thuyết M trở thành 10 chiều, cộng với chiều thời gian, trở thành 11 chiều. Vũ trụ 11 chiều không gian được hình thành như vậy.

Nếu chúng ta thu nhỏ không gian 11 chiều kích thước bằng một nguyên tử, rồi nhìn lại chuyển động của các thiên thể hoàn toàn, thì thứ mà chúng ta nhìn thấy thì chính là rung động dây quĩ mô rồi. Sự chuyển động của lỗ đen và sao neutron, trở thành 2 loại rung động dây m, còn sự chuyển động của mặt trời, trái đất và mặt trăng, thì trở thành chuyển động dây kín.

Nói tóm lại, lý thuyết siêu dây cho rằng trên thế giới vốn không tồn tại hạt, chỉ có các dây đang chuyển động trong không gian, các loại hạt khác nhau, là các dạng rung động khác nhau của dây mà thôi. Mọi tương tác xảy ra trong tự nhiên, mọi vật chất và năng lượng, đều có thể dùng sự tách và nối các dây để giải thích.

Suy cho cùng, thì những thế giới đa chiều này, chính là đang ở ngay xung quanh chúng ta, cũng giống như cá Koi không rời được bể nước được vậy, chúng ta cũng không thể tách rời khỏi môi trường mình đang sống tại đây. Dù chúng ta có rời khỏi bể nước, thì bên ngoài không gian, phía bên trên càng có thời không, càng cao hơn bên trên nó nữa, và tập hợp của mọi thế giới, giống như một tập hợp thời không hợp nhất.

Nói đến đây, có phải mọi người có thấy rất quen thuộc hay không? Đúng vậy, dường như trong kinh Phật cũng có cách nói tương tự như vậy. Mọi người xem, thời không gồm các chiều không gian, cộng với chiều thời gian, có phải rất giống trong các tông trời, nói trong kinh Phật đúng không? Trong kinh Lăng Nghiêm cuốn thứ 4 có ghi chép lại như thế này: “Thế vi phương

lưu, giới vi phương vị

Đông, Tây, Nam, Bắc

Đông Nam, Tây Nam, Đông Bắc, Tây Bắc

Thượng hạ vi giới, quá khứ, tương lai, hiện tại vi th.

Có th nói th giới mà đức Phật nói thì đã bao gồm chi thời gian, chi không gian trong đó r. Trong Hoa Nghiêm Kinh, Kh Th Kinh và Phạm Võng Kinh, cũng đều có nói sự c thành nên th giới, th giới Tu Di nói trong kinh Phật tương đương với hệ mặt trời, và cõi Diêm Phù Đ nói trong kinh Phật chính là trái đ.

Trong Kh Th Kinh có nói đ học thuyết tam thiên đại thiên th giới, tập hợp 1000 th giới là tiu thiên th giới, tập hợp 1000 tiu thiên th giới là trung thiên th giới, tập hợp 1000 trung thiên th giới là đại thiên th giới. Tiu thiên, trung thiên, đại thiên hợp lại, gọi chung là tam thiên đại thiên th giới. Đây chính là th giới c của một vị Phật, tương đương với quy mô của gi ngân hà.

Trong vũ trụ t tại có vô s tam thiên, đại thiên th giới, trong kinh Phật gọi là Thập Phương Hoàn Sa th giới, Thập Phương Vi Trn thế giới, xem đ đây có ph mọi người đã hiu thời không khác nhau t tại khách quan như th nào r chứ? Do chi thời gian và thời không khác nhau, nên sinh mệnh s trong đó cũng khác nhau, do chi thời gian và thời không khác nhau, nên sinh mệnh s trong đó cũng khác nhau, quy luật vật lý cũng sẽ không gi nhau. Đây cũng chính có lẽ là cnh tượng phn vnh trong tam thiên, đại thiên th giới mà đức Phật nói đây sao?

Cho nên ông Michio Kaku đã nói: “Tt c các sách vật lý hiện nay đều là sai, mọi sách giáo khoa vật lý trên trái đ đều nói vũ trụ ch y đều c thành từ những hạt nguyên t – Sai – Trong 10 năm qua, chúng tôi đn phát hiện ra, phn lớn vũ trụ đều là bóng t. Các bạn tr c n ph khám phá, đi tìm ra

những bí mật của vật chất tối và năng lượng tối đó” Ông Michio phát hiện, việc Einstein cuối đời, cuối cùng đã bước vào tôn giáo, đồng thời nhận thức về thượng đế trong khoa học tôn giáo, mới là khoa học cao nhất.

Điều này hoàn toàn hợp lý, bởi vì bản thân ông ấy, trong quá trình nghiên cứu dây và lý thuyết siêu dây, cũng đã nhận xét sâu sắc được rằng, có một sức mạnh mãnh liệt đằng sau, tạo ra sự rung động dây, là thứ mà con người cho đến nay vẫn chưa thấu hiểu và chạm tới được, vì vậy ông đã đưa ra lý thuyết Tachyons (primity semi radius Tachyons). Đây là một hạt hạ nguyên tử vượt tốc độ ánh sáng, được suy đoán trên lý thuyết, là một hạt giả tưởng, bất tuân từ thuyết tương đối, di chuyển với tốc độ vượt ánh sáng, nhanh hơn cả ánh sáng.

Có thể bóc tách không gian chân không, giữa các hạt vật chất trong vũ trụ, khiến cho vạn vật không chịu tác động bởi vũ trụ chung quanh, sau khi tiến hành thí nghiệm với những hạt này, ông Michio Kaku đã đưa ra một kết luận vô cùng thu hút, chứng minh sự tồn tại của thượng đế, ông nói: “Chúng ta tồn tại, trong một kế hoạch, được điều hành bởi các quy tắc hình thành bởi trí tuệ phổ quát, chứ không phải sự sáng tạo ngẫu nhiên. Và trí tuệ phổ quát, chỉ phải hết thảy này là gì? Chắc có thượng đế mới đưa ra lời giải thích”.

Ông Michio Kaku cho rằng thượng đế chính là một nhà toán học, bởi vì không gian 10 chiều, không gian 11 chiều, rút ra từ lý thuyết siêu dây, không chỉ là siêu không gian, mà còn là siêu đối xứng, cho nên từ đó sinh ra lý thuyết siêu dây, rồi từ đó sinh ra siêu toán học, siêu hình học vi phân, lý thuyết siêu đối xứng và tất cả những thứ này, đã thay đổi toán học một cách triệt để, bởi vì mọi lý thuyết trong lý thuyết siêu dây đều có thể dùng toán học để mô tả

Ông Michio còn nói, thượng đế cũng là một nhạc sĩ, khi bạn đọc hiểu được suy nghĩ của thượng đế thì cũng phát hiện được suy nghĩ của ngài giống như vô số các tần số dây khác nhau đang giao động, tạo ra vô số các hạt khác nhau, tạo nên vũ trụ,

những sợi dây đàn vang lên, thông qua không gian 11 chiều, sinh ra cộng hưởng, từ đó tạo ra một bài vũ trụ tráng lệ, đó chính là nơi bắt nguồn sự sống của chúng ta, đây chính là hình dáng của vũ trụ, đây chính là suy nghĩ của thượng đế . <Hết trích>.

Video Clip của Ms Ruby, cho chúng ta đã hiểu tại sao lại có tới 11 chiều, và thế giới 3 chiều của chúng ta vì sao lại không thấy các chiều khác? Thế giới 11 chiều của ông Michio chỉ nằm trong cái hột đậu phộng tròn tròn, vàng vàng của Đĩa Hình Liên Thông đó mà thôi. Và tương lai, những chiều 12, 13, 14...26 hoặc chiều... $n+1$ được tìm ra, thì cũng chỉ quy quy lộn, quay cuống chung quanh chiều chung kết, Xa Lộ Thiến Định mà thôi. (Xin xem Đĩa Hình Liên Thông ở dưới)

Tôi cũng không tin lời kết luận của Lý thuyết gia Michio Kaku, vì nó khá tùy tiện, khi cho rằng cần phải có vai trò của thượng đế đứng sau, để thúc đẩy hài hòa cuộc sống của chúng ta. Khiến sự gì thích tởn hậu của Khoa Học Phi Hữu, và lý trùng trùng duyên khế, đã nói rõ là không cần vai trò trung gian nào. Nhưng trước tiên, chúng ta sau đây gì thích hợp lý 11 chiều của Khoa Học Hiện Đại đã.

Các hành tinh đều đang quay theo quỹ đạo riêng, trọng trường riêng, vì sự quay này, mà tạo ra dây đang quay. Dây quay, tạo ra các hạt cơ bản, các hạt cơ bản tạo ra vật chất cho riêng nó, vì khác dây, khác hạt cơ bản nên chúng sinh ra chiều này không thể nhập vào chiều khác được,

Thí dụ chiều 0, chiều 1, chiều 2 đang cùng ở với nhau trên một sàn quay (Thường thấy ở các gánh xiếc) Anh A tượng trưng cho chiều 0, ngồi cố định trong ghế, được cột dây cần thận, anh A không thể đi lên, xuống, dọc ngang, nên có thể xem anh A đại diện cho chiều 0. Anh B, chỉ đi theo 1 đường thẳng trong sàn quay, anh B tượng trưng cho chiều 1. Anh C đi trên đường thẳng trong sàn quay, đồng thời có thể đi ngang được, nên anh C tượng trưng cho chiều 2.

Khi tiếp, chúng ta cho sàn quay, quay tròn, chúng ta đang đứng ở chiều 3, chúng ta có thể bước vào vòng quay tròn được không? Không thể, vì bước vào là ta sẽ bị văng ra ngay (Thí dụ cho sự khác chiều, khác dây, khác hạt). Muốn bước vào sàn quay, chúng ta phải quay cùng tốc độ, cùng độ với sàn quay. Thí dụ này, khi chúng ta hiểu vì sao chúng ta không thể, và không thể nhập vào được các chiều khác dây, khác chiều với chúng ta. Khi chúng ta quay cùng chiều với các chiều 0, 1, và 2, thì những chúng sinh trong đó thấy chúng ta, nhưng nếu chúng ta quay thật xung 1 bậc, thì chúng ta sẽ biến mất khỏi chiều của họ. Sự kiện này giải thích các UFO xuất hiện trên bầu trời, nhưng biến mất ngay trước mắt chúng ta.

Muốn thể nhập vào chiều khác chúng ta phải dùng giá trị tương đương, chúng ta không thể thể nhập nguyên điều kiện của ta vào sàn đang quay, nhưng nếu chúng ta thể vào sàn một khối không khí thì được chăng? Được, vì không khí không nhiệm tương đương, giải thích này, cho thấy nếu chúng ta nhập vào Xa Lộ Thiến Định, thì chúng ta có thể thể nhập vào bất cứ chiều không gian nào. Vì như đã giải thích, cơ chế của thiến định, không có dây, không có hạt, không có độ dày, nên có thể thể nhập vào bất cứ thời – không nào. Xa lộ Thiến Định chính là siêu chiều, mọi chiều đều phải dựa vào nó

Và như tôi đã thưa, chiều chung kết, Xa Lộ Thiến Định, không có dây nào đang quay, nên không có hạt nào tạo ra, nên nó không có thời gian không có biến đổi. Chứng minh sự không biến đổi là nhục thân các vị thiến sư Huệ Năng (Hui Nan 713 – 2024) Hám Sơn, Đơn Điện (1623 – 2023) (trung quốc) Vũ Khúc Minh, Vũ Khúc Trường, Việt Nam (tồn tại 400 năm). Khoa Học Hiện Đại không thể giải thích những hiện tượng này, nếu không hiểu siêu chiều, Xa Lộ Thiến Định.

Muốn thể nhập Xa Lộ Thiến Định, thì phải thể nhập Tân Trường Thông Nhứt, gồm 4 giá trị:

Tân Trường Thông Nhứt 1: Là sự thông nhứt giữa Tâm và Thức, đi vào thực tại, vào thực tại quen thuộc là vào XLTD

Tân Trường Thông Nhứt 2: Là sự thông nhứt thời gian và phi thời gian, trong thiển định vì không còn biến đổi trong Tâm, nên không có thời gian.

Tân Trường Thông Nhứt 3: Là sự thông nhập các thế giới khác chiếu mà không bị ngăn ngại

Tân Trường Thông Nhứt 4: Là sự thông nhứt giữa thường hằng bất hủy diệt và sự hủy diệt.

Khi Tâm và Thức muốn thông nhứt, là khi Thức đối diện với ngoại cảnh, không chạy theo ngoại cảnh, tạo nên sân, si, tham, luyến, buồn vui với ngoại cảnh, mà Thức bình lặng trước nó. Sau khi giới quyết ngoại cảnh, Thức lại bình lặng, nên Tâm cũng bình lặng. Khi Tâm và Thức luôn luôn bình lặng ấy là Thực Tại, là cội nguồn của Thiển Định, vào trạng thái thiển định quen thuộc, chúng ta vào Đại Định, vào Đại Định quen thuộc là vào Xa Lộ Thiển Định. Là Tân Trường Thông Nhứt 1 thế Hiện. Chúng ta cũng có thể thực hiện thiển sự (Tức là ngừng thiển) đi vào Xa Lộ Thiển Định.

Khi thường xuyên trong Đại Định không còn biến đổi, sinh diệt của Tâm, thời gian sẽ không còn, không có thời gian trong Tâm, bất mặc sự biến đổi thời gian chung quanh, chúng ta đã thực hiện Tân Trường Thông Nhứt thứ 2. Là sự thông nhứt giữa thời gian và phi thời gian. Tất cả 10 chiếu của Khoa Học Hiện Đại đều phải có chiếu thời gian, thêm vào, nhưng chiếu thời gian của Khoa Học Hiện Đại luôn luôn trong sự biến đổi. Còn chiếu phi thời gian của Khoa Học Phi Hữu thì không bao giờ có biến đổi.

Khi Tâm, Thức không biến đổi sẽ không có thời gian, chúng ta thường xuyên trong Xa Lộ Thiển Định, nơi không có dây và hạt biến đổi, ngay cả không có sự nhập nhiệm, nên chúng ta có thể thông nhập vào các cõi, các thế giới khác một cách không ngăn ngại, Tân Trường Thông Nhứt thứ 3 được thể hiện, là sự thông nhập vào ra các thế giới, các cõi, các chiếu không gian khác nhau.

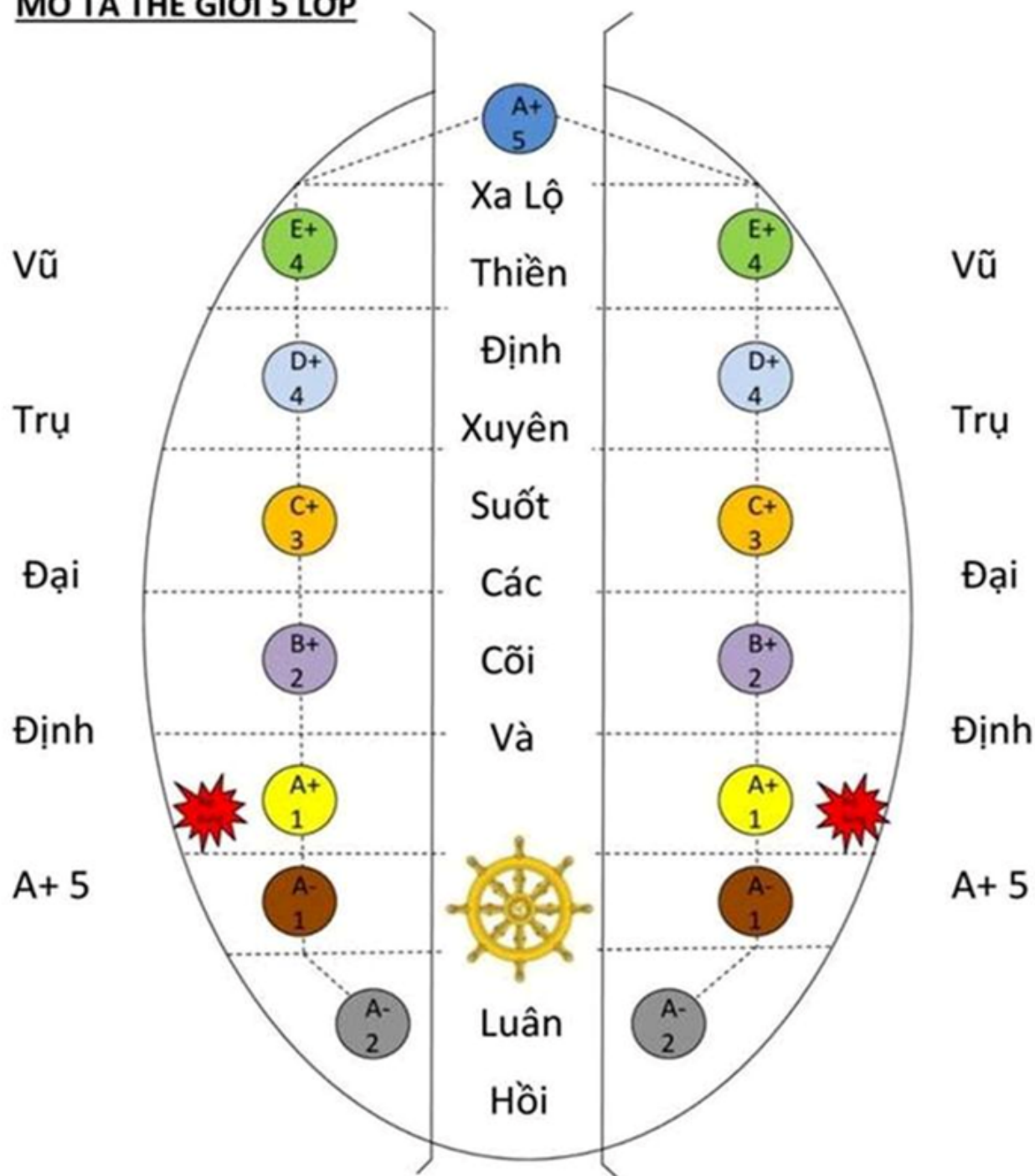
Thường xuyên trong Xa Lộ Thiển Định, cũng là chiếu chung kết, cũng là Tân Trường Thặng Nhứt thứ 4 được thệ hiện, trong đó không có Không Gian, không có thời gian, không có biến đổi sinh diệt, chỉ có năng lượng vô hình của chúng ta biến hiện, nhưng không tạo ra hạt cơ bản nào, không có các dây đang rung, quay nên cũng không tạo ra các hạt cơ bản nào.

Vì vậy, nên khi năng lượng của người này, rời vùng Xa Lộ Thiển Định (Khi này, gọi là Thu Thặng nhập diệt, hay nhập Niết Bàn Tịch Tĩnh, hay vào vùng Vũ Trụ Tiển Big Bang bắt sinh diệt) Cơ thể vật lý của họ ở lại Xa Lộ Thiển Định, nơi không có dây, hạt nào biến đổi, cũng không thời gian biến đổi, nên tồn tại mãi mãi. Đây là sự giải thích cho các nhục thân của các vị như Lục Tổ Huệ Năng tồn tại trên 1310 năm (713 – 2024); Các thiền sư Hám Sơn; Đơn Điển (Trung Quốc) tồn tại trên 400 năm; Vũ Khốc Minh; Vũ Khốc Trường (Việt Nam) đã tồn tại trên 400 năm. Với nguyên óc, não, nội tạng, là những tế bào dạng mềm, ướt và xốp, rất khó bảo tồn lâu quá 1 tuấn.

Sau này, nếu Khoa Học Hiện Đại tìm ra được những chiếu không gian khác, như chiếu thứ 12, 13, 14, 15... hoặc tới chiếu thứ... $n+1$, thì vẫn cần phải vào Xa Lộ Thiển Định, chiếu chung kết, để câu thông liên hệ với các chiếu không gian khác, nên chiếu chung kết mới đúng là chiếu cơ bản.

Chính chúng ta cũng sẽ là những vị Thặng, khi chúng ta thặng nhứt được Tâm và Thức (Sự thặng nhứt thứ 1) Sau khi thặng nhứt giữa Tâm và Thức, chúng ta thường xuyên trong thực tại, cũng là thường xuyên trong thiền định. Tức là, chúng ta vào và ra Xa Lộ Thiển Định từ không gian 3 chiếu của chúng ta, sự thệ hiện đó dể dàng như thế nào, thì chúng ta vào các chiếu khác, từ Xa Lộ Thiển Định cũng dể dàng như vậy.

MÔ TẢ THẾ GIỚI 5 LỚP



Big Bang	Thế Giới Hữu Vi A+ 1	Thế Giới Trừu Tượng B+ 2	Thế Giới Cửa Lý C+ 3
Thế Giới Thiên Định D+ 4	Cõi Trời Dục, Sắc, Vô Sắc Giới E+ 4	Cõi Đại Định Vô Sanh A+ 5	
Bánh Xe Luân Hồi	Cõi Trung Ấm A- 1	Cõi Thức Còn Chấp Chước A- 2	

Đ□ Hình Liên Thông